TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 932/2023/HS-PT
Ngày: 13/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thảo;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam;

Ông Thái Duy Nhiệm.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 1259/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Tô Văn C và bị cáo Phạm Công H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS- ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Tô Văn C, sinh năm 2000; ĐKHKTT: thôn RG, xã KT, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; nơi ở: Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; con ông Tô Văn Đ sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt

** Người bào chữa cho bị cáo Tô Văn C do Toà án chỉ định:* Luật sư Nguyễn Đức T - Công ty luật TNHH Quang Minh THL - Đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; Địa chỉ: Số 512 đường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; có mặt.

2. Phạm Công H, sinh năm 1998; Nơi ĐKHKTT và nơi ở: thôn TB, xã TH, huyện LN, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 12/12; con ông Phạm

Công H, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Bùi Văn Q và 05 bị cáo khác, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an huyện LN, tỉnh Bắc Giang kiểm tra nhà ở của Bùi Văn Q, sinh năm 1972 ở Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang có biểu hiện hoạt động phạm tội về ma tuý. Tại thời điểm kiểm tra phát hiện có hai phòng ở tầng 2 nhà Q đang có các đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý, cụ thể:

- Phòng số 03: Trong phòng có Quàng Thị Ngọc Á, sinh năm 2003 ở Bản PT, xã AT, huyện MA, tỉnh Điện Biên và Nguyễn Phương Th, sinh năm 2006, trú tại xã TN, huyện TS, tỉnh Phú Thọ. Khi lực lượng Công an kiểm tra, Á khai nhận vừa mua của Tô Văn C, sinh năm 2000 ở thôn RG, xã KT, huyện LN, tỉnh Bắc Giang (C là người quản lý tại nhà Q) 01 viên ma tuý "kẹo" và 01 chỉ ma tuý Ketamine và đã sử dụng hết số ma tuý này. Kết quả test nhanh nước tiểu của Ánh dương tính với ma tuý, của Th âm tính với ma tuý. Thu giữ trong phòng các dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy: 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 ống hút, tất cả được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu "QT2"; 01 khò ga hiệu Namilux màu xanh; 01 vỏ lon Cocacola bằng kim loại, màu đỏ.

- Phòng số 04: Trong phòng có 06 đối tượng gồm: Bùi Văn A, sinh năm 1998 ở thôn GT, xã TH, huyện LN; Đỗ Văn Nh, sinh năm 1995 ở thôn LC, xã TH, huyện LN; Phạm Công H, sinh năm 1998, Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1998 đều ở thôn TB, xã TH, huyện LN; Lưu Văn Đ, sinh năm 1990 ở thôn V, xã TH, huyện LN và Vũ Thị H1, sinh ngày 16/8/2005 ở thôn HP, xã ĐP, huyện YD, tỉnh Bắc Giang. Kết quả test nhanh nước tiểu của Nh, A, Đ, H, Ph và H1 đều dương tính với ma tuý. Thu giữ trong phòng các dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy: 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 hống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, tất cả được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu "QT1"; 01 túi ni lon chứa chất nghi ma tuý, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT4"; 01 khò ga hiệu Namilux màu xanh, 05 vỏ lon Cocacola bằng kim loại, màu đỏ;

+ Thu giữ của Đỗ Văn Nh: 01 điện thoại di động Nhãn hiệu Iphone màu đỏ và 2.850.000 đồng;

+ Thu giữ của Lưu Văn Đ: 01 điện thoại di động Nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 ví da màu nâu bên trong có 1.600.000 đồng, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Lưu Văn Đ;

+ Thu giữ của Phạm Công H: 01 điện thoại di động Nhãn hiệu Poco màu đen;

+ Thu của Nguyễn Ngọc P: 01 điện thoại di động, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc P;

+ Thu giữ của Bùi Văn A: 01 điện thoại di động Nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc.

Tiến hành làm việc với Bùi Văn Q và Tô Văn C: Cả hai đều khai nhận Q là người thuê ngôi nhà, Q bố trí 03 phòng trên tầng 2 để dùng cho khách sử dụng ma tuý; Q cung cấp ma tuý cho C để bán và quản lý các phòng cho khách thuê để sử dụng ma tuý. Kiểm tra và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của C: 01 gói giấy màu trắng, được quấn buộc bằng dây chun màu đen, bên trong gói giấy đựng gói giấy bạc mặt ngoài và mặt trong màu trắng bạc, bên trong đựng một túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT3". Kết quả test nhanh nước tiểu của C dương tính với ma tuý, của Q âm tính với ma tuý.

Ngoài ra còn thu của C: 02 điện thoại di động, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "ĐT C" và số tiền 4.200.000 đồng;

Tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng nghi ma tuý, dụng cụ sử dụng trái phép chất ma tuý; lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q, C, Nh, Đ, A, H, P.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Văn Q và Tô Văn C, kết quả khám xét thu giữ:

- *Thu tại góc phải phòng thờ tầng 3 (từ ngoài vào trong):*

+ 01 (một) hộp cát tôn có chữ Nhơn Hoà, bên trong đựng 01 vỏ hộp sữa bằng kim loại có nắp đậy bằng nhựa bên ngoài có chữ Optimun, trong hộp kim loại đựng 10 gói giấy bạc, trong mỗi gói đều có 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu đỏ, đựng nhiều viên nén màu xám, nghi là ma tuý;

+ 01 túi ni lon màu đen, bên trong chứa 01 túi ni lon loại túi đựng chè màu xanh một đầu cắt hở, bên trong đựng 01 túi ni lon màu trắng, một đầu được quấn bằng dây chun nịt màu đen, trong đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý;

Tất cả được niêm phong trong hộp bìa cát tông, có chữ 3A, ký hiệu "KX1".

+ Thu trong cặp da màu đen số tiền: 100.000.000đ (một trăm triệu đồng);

- *Thu trong phòng ngủ của Bùi Văn Q ở tầng 3:*

+ 01 ví da màu nâu đen đựng 01 thẻ căn cước mang tên Bùi Văn Q;

+ 04 điện thoại các loại, được niêm phong, ký hiệu "ĐT Q"

+ Thu trên mặt tủ quần áo: 01 cân tiểu ly điện tử có chữ Pocket Scale;

+ Thu trong túi nhựa màu đen: 01 khẩu súng bằng kim loại (dạng súng côn xoay); 01 túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong

chứa 15 viên đạn kim loại màu vàng, được niêm phong trong hộp bìa cát tông ký hiệu "Súng đạn"

- *Thu trong sọt nhựa đựng rác ở phòng ngủ của C tại tầng 2:*

+ 01 mảnh vải màu vàng được quấn kín, bên trong có 05 gói giấy bạc, quấn ngoài bằng dây chun nịt màu đen, bên trong mỗi gói đều chứa 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ, bên trong mỗi túi chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý;

+ 01 lọ nhựa có nắp đậy, bên trong chứa nhiều viên nén, nghi là ma tuý;

+ 02 lọ nhựa có nắp đậy, bên ngoài có chữa HomiNex, trong đó: 01 lọ chứa 11 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa viền màu xanh, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý; 01 lọ chứa 53 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa *(09 túi viền màu đỏ và 44 túi viền màu xanh)* đều chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma tuý.

Tất cả được niêm phong trong hộp bìa cat tong, ký hiệu "KX2".

- Thu tại phòng số 03 ở tầng 2*:* 01 đèn Lase màu trắng, 01 đèn Lase màu đen có ký hiệu SR- 1000, 02 loa màu đen Nhãn hiệu Samsung.

- Thu tại phòng số 04 ở tầng 2: 01 đèn Lase màu trắng, 01 đèn Lase màu xám có chữ RGB 700; 02 loa màu đen Nhãn hiệu Samsung;

- Ngoài ra còn thu giữ trong nhà của Bùi Văn Q:

+ 01 thẻ nhớ màu đen có chữ Mixie 32GB thu trong mắt camera lắp trước cửa nhà Q, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "Thẻ nhớ cửa".

+ 01 thẻ nhớ màu đen có chữ Imou- 32GB thu giữ trong mắt camera lắp trong phòng khách nhà Q, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "Thẻ nhớ phòng khách".

+ 01 xe mô tô BKS 98B1- 438.58; 01 xe mô tô BKS 98E- 787.89; 01 xe mô tô BKS 98E1- 687.39, trong cốp xe có 01 ví da, trong ví có 01 thẻ căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe mô tô số 063235 đều mang tên Phạm Công H; 01 xe mô tô VKS 98E1- 844.60;

+ 01 hợp đồng thuê nhà, nội dung thể hiện Nguyễn Văn L cho Bùi Văn Q thuê nhà.

Khi khám xét, lực lượng Công an phát hiện trên tầng 3 có mặt vợ Q là Hà Thị H2, sinh năm 1997, trú tại: PN, KT, LN, Bắc Giang và tại phòng của C ở tầng 2 có Phàn Thị L, sinh năm 2004, trú tại bản MXC, xã HT, PT, Lai Châu. Lực lượng Công an đã triệu tập H2, L về trụ sở để làm việc. Căn cứ kết quả điều tra, ngày 22/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Phàn Thị L.

Cùng ngày 22/3/2023, Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của Nh, Đ, Anh, H, Phúc và H1 để giám định.

Kết luận giám định số 541/KL- KTHS ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

* Trong 01 (một) thùng cát tông, ký hiệu "QT1" được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng bám dính trên 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu.

- Trong 01 (một) ống hút được quấn bằng 01 (một) tờ tiền mệnh giá 20.000đ quấn thành ống hút có chất ma túy Ketamine bám dính, không xác định được khối lượng mẫu.

- Trên 01 (một) thẻ cứng có chữ "Mobifone" có chất ma túy Ketamine bám dính, không xác định được khối lượng mẫu.

* Trong 01 (một) thùng cát tông, ký hiệu "QT2" được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng bám dính trên 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng là ma túy, loại Ketamine, không xác định được khối lượng mẫu.

- Trong 01 (một) ống hút bằng nhựa màu đỏ, trắng có chất ma túy Ketamine bám dính, không xác định được khối lượng mẫu.

- Trên 01 (một) thẻ cứng có chữ "Vietnamobile" có chất ma túy Ketamine bám dính, không xác định được khối lượng mẫu.

* Trong 01 (một) phong bì, ký hiệu "QT3" được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) gói giấy màu trắng, được quấn buộc bằng dây chun màu đen: Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh (bên ngoài là 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc) là ma túy, loại Ketamine, khối lượng **0,523 gam.**

* Trong 01 (một) phong bì, ký hiệu "QT4" được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ là ma túy, loại Ketamine, khối lượng **1,760 gam**.

* Trong 01 (một) thùng bìa cát tông có chữ 3A, ký hiệu "KX1" được niêm phong gửi giám định:

- Các viên nén màu xám được đựng trong 10 (mười) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ (mỗi túi được đựng trong 01 (một) gói giấy bạc) đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng **480,070 gam.**

- Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu được quấn bằng dây chun nịt màu đen (bên ngoài là 01 (một) túi ni lon (loại túi đựng chè màu xanh), một đầu cắt hở để trong 01 (một) túi ni lon màu đen) là ma túy, loại Ketamine, khối lượng **777,500 gam**.

* Trong 01 (một) hộp bìa cát tông ký hiệu "KX2" được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 05 (năm) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ (*mỗi túi được đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được quấn bằng dây chun nịt màu đen, tất cả được để trong 01 (một) mảnh vải màu vàng, quấn kín)* đều là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng **30,569 gam.**

- Các viên nén màu xám được đựng trong 01 (một) lọ nhựa có nắp đậy đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng **14,154 gam.**

- Trong 02 (hai) lọ nhựa có nắp đậy, bên ngoài thân lọ đều có chữ "HOMINEX" :

+ Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 11 (mười một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh đều là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng **5,887 gam.**

+ Chất tinh thể màu trắng được đựng trong 53 (năm mươi ba) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa (*trong đó có 44 (bốn mươi bốn) túi viền màu xanh và 09 (chín) túi viền màu đỏ*) đều là ma túy, loại Ketamine, tổng khối lượng **24,741** gam.

* Các mẫu nước tiểu được niêm phong gửi giám định:

- Trong mẫu chất lỏng (nước tiểu) của Vũ Thị H1 được đựng trong chai nhựa có ký hiệu "NT H1" **tìm thấy chất Norketamine, Dehydronorketamine.**

- Trong các mẫu chất lỏng (nước tiểu) của Lưu Văn Đ, Đỗ Văn Nh, Bùi Văn A, Phạm Công H, Nguyễn Ngọc P được đựng trong các chai nhựa có ký hiệu lần lượt là "NT Đ", "NT Nh", "NT Anh", "NT H", "NT Phúc" **đều tìm thấy chất Norketamine, Dehydronorketamine và chất ma túy MDMA.**

(Norketamine, Dehydronorketamine là các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Ketamie trong cơ thể)

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định hành vi phạm tội của các bị can như sau:

1. Hành vi phạm tội của Bùi Văn Q, Tô Văn C và Phàn Thị L:

Vào khoảng tháng 12/2022, Bùi Văn Q thuê lại ngôi nhà 03 tầng ở Tổ dân phố M, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang của Nguyễn Văn L, sinh năm 1995, HKTT: Thôn PN, xã KT, huyện LN, tỉnh Bắc Giang để ở và bán ma túy. Sau khi thuê nhà, Q đã sử dụng 03 phòng ở tầng 2 để làm nơi tổ chức cho khách sử dụng ma túy, các phòng đều được trang bị hệ thống âm thanh loa vi tính, ánh sáng đèn nháy, chăn, gối đệm, đồng thời bố trí sẵn đĩa sứ, thẻ cứng, khò ga và nước uống, khăn giấy các loại cho khách. Để thực hiện việc bán ma tuý và quản lý các phòng sử dụng ma tuý, Bùi Văn Q thuê Tô Văn C đến ở tại một phòng ở tầng 2, với nhiệm vụ bán ma túy, quản lý và cho khách thuê phòng để sử dụng ma tuý. Q và C thoả thuận, Q sẽ cung cấp cho C ma tuý Ketamine, ma tuý "kẹo" để C bán cho

khách với giá 700.000 đồng/01 chỉ ma tuý Ketamine, 200.000 đồng/01 viên ma tuý "kẹo", tiền phòng sử dụng ma tuý cho khách thuê với giá 200.000 đồng/01 giờ, tiền nước uống tính theo số lượng khách sử dụng, Q sẽ bao ăn ở và trả công cho C 05 triệu đồng/01 tháng và hưởng tiền chênh lệch từ nếu bán được ma tuý với giá cao hơn giá Q quy định, nhưng không được quá 900.000 đồng/01 chỉ ma tuý Ketamine, 250.000 đồng/01 viên ma tuý "kẹo". Số tiền bán ma tuý và tiền cho khách thuê phòng sử dụng ma tuý, C trả cho Q bằng cách chuyển khoản hoặc đưa trực tiếp vào ngày hôm sau. Một thời gian sau khi C đến ở và làm thuê cho Q, thì bạn gái của C là Phàn Thị L đến ở cùng, giúp dọn dẹp nhà cửa và nấu cơm. Q không phải trả công và không giao cho L làm việc gì liên quan đến ma tuý và các phòng để khách sử dụng ma tuý, mà chỉ để L ăn ở cùng C.

Trước ngày 22/3/2023 khoảng 01 tháng, Q mua ma túy của một người đàn ông tên là Ph đang ở Campuchia, với giá 270 triệu đồng. Khoảng 3 đến 4 ngày sau khi nhận được ma tuý, Q bỏ túi ma tuý ra kiểm tra thì thấy bên trong túi nilon màu đen có 01 túi nilon màu xanh, dạng túi đựng chè, bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng chứa ma tuý Ketamine và khoảng 10 gói giấy bạc, bên trong mỗi gói giấy bạc đều có một túi nilon màu trắng đựng ma tuý "kẹo". Q chia một phần ma túy Ketamine, ma tuý "kẹo" ra các túi nilon nhỏ. Chia ma tuý xong, Q cất số ma túy còn lại vào trong phòng thờ rồi gọi C lên phòng. Q giao cho C khoảng 50 viên ma tuý "kẹo", 60 chỉ ma tuý Ketamine *(ma tuý Ketamine được chia nhỏ vào các túi ni lon mỗi túi là 01 chỉ)*, C nhận ma tuý Q đưa, cho vào lọ nhựa (loại vỏ đựng thuốc tây) nhặt ở trong phòng của Q, đem về phòng cất giấu để bán dần. Khi C đem ma tuý về phòng thì có nói cho Phàn Thị L biết, nhưng dặn L không được động vào. Sau đó, C đã nhiều lần bán ma tuý cho khách và nhiều lần cho khách thuê phòng để sử dụng ma túy nhưng C không nhớ được khách mua ma túy và khách đến thuê phòng sử dụng ma túy là những ai. C chỉ nhớ đã bán ma tuý "kẹo", ma tuý Ketamine cho 02 người sử dụng tài khoản Facebook "H3 Cubin" và " Chi Vũ", hai người này đã sử dụng tài khoản Ngân hàng mang tên Lại Quang H3 và Vũ Thị D chuyển tiền mua ma tuý cho C.

Khoảng 23 giờ ngày 21/3/2023, C nhận được điện thoại của Bùi Văn A hỏi hôm nay nhà có mở phòng "sập" *(phòng sử dụng ma tuý)* không để đến chơi, C bảo có. Khoảng 05 phút sau thì Bùi Văn A gọi điện bảo mở cửa. C xuống mở cửa thì có Đỗ Văn Nh, Bùi Văn A, Nguyễn Ngọc P, Phạm Công H và Lưu Văn Đ; C đưa lên tầng 2, vào phòng số 4, C vào phòng cắm điện loa và bật đèn nháy rồi đi ra ngoài. Khi ra đến cửa phòng thì Đỗ Văn Nh bảo lấy cho 3 viên kẹo và 2 chỉ "ke" (ma túy), C về phòng lấy 03 viên ma tuý "kẹo" và 02 chỉ ma túy "ke" trong các lọ nhựa ở trên đệm *(đệm trải trên sàn nhà),* đem sang phòng 4, để số ma túy lên đĩa sứ ở trên đệm trong phòng. Khoảng 30 phút sau thì C xuống mở cửa cho Vũ Thị H1, đưa lên Phòng 4. Trong phòng số 4 sử dụng ma túy như thế nào C không biết.

Đến khoảng 01 giờ ngày 22/3/2023, Quàng Thị Á đến gọi C xuống mở cửa cho Á vào chơi, C mở cửa thì thấy Á đi cùng Nguyễn Phương Th. C đưa Á và Th lên tầng 2 vào phòng số 3. Ánh bảo C bán cho 01 chỉ ma tuý Ketamine và 01 viên ma tuý "kẹo" để sử dụng, C về phòng lấy 01 viên ma tuý kẹo và 01 chỉ ma tuý

Ketamine đem sang phòng số 3 đưa cho Á. Á cầm ma tuý và trả cho C 01 triệu đồng. Một lát sau, Ánh gọi C vào phòng, nhờ C "xào ma tuý ke" cho Ánh để sử dụng. C dùng khò ga hơ nóng đĩa sứ rồi đổ ma túy Ketamine trong túi nilon ra đĩa, dùng thẻ nhựa miết mịn ma túy trên đĩa, rồi đưa cho Ánh. C đi ra ngoài còn Ánh và Th ở trong phòng sử dụng ma túy như thế nào C không biết

Khoảng hơn 01 giờ ngày 22/3/2023, lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt giữ. Lúc này, Phàn Thị L ở trong phòng của C, do biết C cất giấu ma túy ở trong phòng, sợ bị Công an phát hiện thu giữ nên L đã cầm toàn bộ số ma túy của C đựng trong các lọ nhựa và quấn trong mảnh vải màu vàng để trên đệm ném vào sọt rác trong góc phòng, mục đích để không bị Công an phát hiện thu giữ. Tuy nhiên, khi lực lượng Công an khám xét đã phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma tuý này và số ma tuý còn lại của Q cất giấu trên phòng thờ tầng 3.

Kết quả kiểm tra điện thoại, tài khoản Ngân hàng của C mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội xác định có nhiều tin nhắn trao đổi mua bán ma tuý giữa tài khoản Facebook của C là "Cương Tô" với tài khoản Facebook "Hiếu Cubin" và tài khoản "Chi Vũ"; có ảnh chụp lại phiếu thanh toán tiền các đối tượng đến mua ma tuý và thuê phòng sử dụng ma tuý với tổng số tiền 15.240.000 đồng; tài khoản Ngân hàng mang tên Lại Quang H3 đã 03 lần chuyển tiền cho C với tổng số tiền 2.600.000 đồng, tài khoản Ngân hàng mang tên Vũ Thị D đã 20 lần chuyển tiền cho C với tổng số tiền 34.350.000 đồng; tài khoản Ngân hàng của C nhiều lần chuyển tiền vào tài khoản Ngân hàng của Bùi Văn Q, phù hợp với lời khai của C.

Kết quả xác minh người sử dụng tài khoản Facebook "Hiếu Cubin" và tài khoản Ngân hàng mang tên Lại Quang H3 là Lại Quang H3, sinh năm 2006 ở thôn KL, xã TL, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. H3 khai khoảng đầu tháng 3/2023 và ngày 21/3/2023 mua ma tuý Ketamine của C để sử dụng, trả tiền mua ma tuý của C bằng cách chuyển khoản, phù hợp với lời khai của C. Do không thu giữ được ma tuý H3 đã mua của C nên chưa đủ căn cứ để xử lý H3.

Kết quả xác minh tài khoản Ngân hàng mang tên Vũ Thị D xác định được Vũ Thị D, sinh năm 1995 ở tổ dân phố LHP, thị trấn C, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Hiện D không có mặt tại địa Ph nên chưa đủ căn cứ để xử lý Duyên.

Kết quả kiểm tra thẻ nhớ Camera thu giữ khi khám xét, xác định có nhiều người đến nhà Q. C khai đó là các đối tượng đến mua ma tuý và thuê phòng sử dụng ma tuý nhưng không xác định được ai, nên Cơ quan điều tra không xác định được các đối tượng này.

Phàn Thị L đến nhà Q ở cùng C nhưng L không được Q và C giao cho ma túy để bán, không tham gia vào việc bán ma tuý hay cho các đối tượng đến thuê phòng sử dụng ma tuý, nên L không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Mua bán trái phép chất ma tuý và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên, L biết C là người được Q giao cho ma túy để bán cho khách, nhìn thấy C cất giấu ma túy trong phòng. Ngày 22/3/2023, khi lực lượng Công an vào khám xét, L đã cầm số ma túy của C đang để trên đệm ném vào sọt rác trong phòng nhằm mục đích tránh bị phát hiện, do đó L phải chịu trách nhiệm về hành vi này.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép khẩu súng và 15 viên đạn: Kết luận giám định số 576/KL- KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: *Khẩu súng gửi giám định là súng tự tạo, kiểu ổ xoay, cỡ nòng 5,6mm, thuộc vũ khí quân dụng; 15 viên kim loại hình trụ tròn, thân màu vàng, đầu màu xám, dài 25mm gửi giám định là đạn thể thao, cỡ 5,6mm, không thuộc vũ khí quân dụng*. Ngày 06/4/2023, Cơ quan điều tra đã ra Q định tách hành vi và tài liệu liên quan đến khẩu súng, chuyển Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Bắc Giang thụ lý theo thẩm quyền. Đối với hành vi tàng trữ 15 viên đạn thể thao, Cơ quan điều tra đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang ra Q định xử phạt hành chính. Ngày 29/5/2023, Chủ tịch UBND tỉnh đã ra Q định xử phạt hành chính đối với Q về hành vi này.

Đối với đối tượng bán ma tuý, Q khai tên là Ph và đối tượng giao ma tuý. Q khai không biết Ph ở đâu, không biết người giao ma tuý là ai, không nhớ số điện thoại của những người này, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

2. Hành vi phạm tội của Đỗ Văn Nh, Nguyễn Ngọc P, Phạm Công H, Bùi Văn A, Lưu Văn Đ:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/3/2023, Đỗ Văn Nh cùng Lưu Văn Đ, Phạm Công H, Bùi Văn A và Nguyễn Ngọc P cùng nhau ăn đêm ở một quán tại thôn Đồng Tuấn, xã TH, huyện LN. Trong lúc ăn, Nh bảo với mọi người sau khi ăn xong cùng nhau đi nghe nhạc, hết bao nhiêu tiền thì chia đều cho 05 người. Do trước đó Nh, H, Anh, P đã một lần cùng nhau đi sử dụng ma tuý nên đều hiểu Nh nói như vậy là cùng đi sử dụng ma tuý. Tất cả mọi người đồng ý. Sau đó, cả nhóm đi đến nhà Q. Trên đường đi, A có gọi điện thoại cho Tô Văn C đặt phòng sử dụng ma tuý; Nh nói nếu ai gọi thêm nhân viên nữ phục vụ thì tự bỏ tiền ra để trả, rồi gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 ở tổ dân phố LHP, thị trấn C, huyện LN bảo H điều 01 nhân viên nữ đến nhà Q để phục vụ; Đ cũng hỏi Nh đi chơi thì đóng góp thế nào, Đ chỉ có hơn 01 triệu đồng, Nh nói cứ đi chơi xong rồi tính sau; P bảo không còn tiền, Nh bảo sẽ ứng ra cho Phúc trả sau.

Khoảng 24 giờ ngày 21/3/2023, thì Nh, Anh, Đ, H, P đến cửa nhà Q. Anh lấy điện thoại của H gọi điện cho C ra mở cửa và đưa mọi người lên tầng 2 vào phòng số 4, C vào phòng mở loa và đèn nháy. Do đã thống nhất đến đây để sử dụng ma túy nên Nh bảo C lấy 02 chỉ ma tuý Ketamine và 03 viên ma tuý kẹo với giá 3,5 triệu đồng, C lấy ma tuý "kẹo" và một túi ni lon đựng ma tuý Ketamine đem vào phòng để lên đĩa sứ ở trên đệm trong phòng. Khi có ma túy, Nh, P, H, Anh và Đ mỗi người 1/2 viên ma tuý "kẹo" sử dụng bằng cách uống cùng nước cocacola rồi nằm nghe nhạc. Khoảng 15 phút sau thì Vũ Thị H1 là nhân viên của Nguyễn Văn H do Nh gọi trước đó đến phòng. Khi H1 vào phòng, Nh có lấy 1/2 viên kẹo mời H1 nhưng H1 không sử dụng. Sau khi sử dụng ma tuý "kẹo" xong một lúc, Nh dùng khò ga có sẵn trong phòng hơ nóng đĩa sứ rồi lấy túi ma tuý Ketamine, đổ một phần ra đĩa, dùng thẻ nhựa miết mịn ma tuý rồi kẻ thành nhiều đường gờ nhỏ, số ma tuý còn lại trong túi ni lon Nh để lên trên đệm để tiếp tục sử dụng sau. Thấy Nh "xào ma tuý ke", Đ bỏ một tờ tiền mệnh giá 10.000đ ra để làm ống hút sử dụng ma tuý Ketamine nhưng P đưa cho Đ tờ tiền mệnh giá 20.000

đồng và bảo cất tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng đi. Đ cầm tờ tiền 20.000 đồng của P đưa, quấn ống hút nhưng không quấn được, nên đã đưa cho Nh. Sau khi "xào ma tuý ke" xong, Nh dùng tờ tiền 20.000 đồng Đ đưa, quấn thành ống hút, rồi lần lượt đưa cho mọi người sử dụng, Đ là người sử dụng đầu tiên, H1 là người sử dụng cuối cùng, khi đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an vào kiểm tra, bắt giữ.

Đối với số ma tuý Ketamine thu giữ trong phòng số 4 có khối lượng là 1,760 gam, kết quả điều tra xác định đây là số ma tuý mà các đối tượng Nh, Anh, Đ, H, P góp tiền mua để cùng nhau sử dụng hết, khi đang sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ, nên không xem xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Đối với Quàng Thị Ngọc Á, Vũ Thị H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, ngày 26/5/2023 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Bắc Giang đã ra Q định xử phạt hành chính.

3. Về số vật chứng đã thu giữ:

- Xử lý vật chứng, đồ vật, tài sản: *Chiếc xe mô tô BKS: 98E1-844.60 loại xe Visson màu xanh, đen và 01 Điện thoại di động Iphone màu đen, số Imei: 358692092615154 thu giữ khi khám xét nhà Q là tài sản của Hà Thị H2, sinh năm 1997 ở Thôn PN, xã KT, huyện LN, tỉnh Bắc Giang* (H2 là vợ của Bùi Văn Q)*; H2 không thường xuyên ở cùng Q nên không biết Q bán ma tuý và cho các đối tượng đến thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngày 22/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra Q định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại H2.*

- Số tài sản, vật chứng tạm giữ: *Số tài sản, vật chứng còn lại thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét nhà ở của Q, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo quy định.*

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2023/HS- ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang Q định:

1. Áp dụng Điểm h Khoản 3 và khoản 5 Điều 251 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Bị cáo **Tô Văn C** 17 (mười bảy) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Tô Văn C** 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo **Tô Văn C** phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 26 (hai sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/3/2023. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C 07 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

2. Áp dụng Điểm c, Khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo ***Phạm Công H*** 07 (bảy) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/3/2023.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn Q định về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 10 năm 2023, bị cáo Tô Văn C có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, bị cáo Phạm Công H có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Phạm Công H rút kháng cáo, bị cáo C vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải Q vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo H tự nguyện rút kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H. Đối với bị cáo C: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xin giảm hình phạt nhưng không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ giảm án cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo C, y án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Đức T trình bày: Nhất trí về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, quá trình điều tra tích cự hợp tác với cơ quan điều tra; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, tại địa Ph bị cáo tích cực tham gia các hoạt động dân quân tự vệ, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là nặng đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo mỗi tội một năm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Do bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung 07 triệu đồng cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, Q định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan cảnh sát Điều tra và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc kH3 nại về hành vi Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kháng cáo của các bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Công H đã tự nguyện rút đơn kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tô Văn C: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Tô Văn C được Bùi Văn Q thuê bán ma túy, quản lý và cho khách thuê phòng để sử dụng ma tuý tại nhà Q. Hồi 01 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện C đã bán ma tuý và cho thuê 02 phòng để 07 đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuý trong đó có Vũ Thị H1 sinh ngày 16/8/2005 được cho sử dụng ma túy khi chưa đủ 18 tuổi. Khám xét nơi ở của C, Q thu giữ: Thu giữ trên phòng thờ, phía trong phòng ngủ của Q ở tầng 3 tổng là: 480,070 gam ma tuý MDMA và 777,500 gam ma tuý Ketamine; thu giữ trong phòng ngủ của C ở tầng 2: 14,154 gam ma tuý MDMA và 63,48 gam ma tuý Ketamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy Tô Văn C mua bán trái phép 14,154 gam ma tuý MDMA và 63,48 gam ma tuý Ketamine. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Tô Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm h Khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm a, b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội và địa Ph. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma tuý, tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi nên bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Tô Văn C:

Bị cáo đồng phạm với bị cáo Q trong việc mua bán và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với vai trò là người thực hành, giúp sức. Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo: phạm tội nhiều lần, thành khẩn khai báo và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sử và xử phạt bị cáo mức án 17 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", 09 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" là phù hợp. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

Bởi các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Phạm Công H; các Q định của Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đối với bị cáo H có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hôm nay (13/12/2023).

2. Bác kháng cáo của bị cáo Tô Văn C, giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 94/2023/HSST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang về phần hình phạt đối với các bị cáo Tô Văn C, cụ thể:

- Áp dụng Điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn C 17 (mười bảy) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Phạt bổ sung bị cáo C 07 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng điểm a, b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn C 09 (chín) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo Tô Văn C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 26 (hai sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 22/3/2023. Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo C 07 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Án phí: Bị cáo Tô Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Phạm Công H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- TTG CA tỉnh Bắc Giang ;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- Các bị cáo (qua trại);
- Lưu: HS, HCTP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Thảo